

Số: **12 /2022/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 25 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 315/2021/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021, giữa:

* *Nguyên đơn:* **Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp L1, xã L, huyện B, tỉnh E.

* *Bị đơn:* **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp L 1, xã L, huyện B, tỉnh E.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Hữu Đ với chị Nguyễn Thị L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Hữu Đ với chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung tên là Nguyễn Ngọc Như Y sinh ngày 29/11/2008 và Nguyễn Ngọc Huỳnh N sinh ngày 21/6/2019.

Ghi nhận anh Nguyễn Hữu Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung cho chị Nguyễn Thị L mỗi cháu là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) mỗi tháng. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 01/02/2022 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hữu Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí : Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Nguyễn Hữu Đ tự nguyện chịu 150.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền anh Nguyễn Hữu Đ đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo hai biên lai thu tiền số 0003459 ngày 30/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. anh Nguyễn Hữu Đ được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh E (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thu Hương

